TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1073/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2019
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phan Thanh Minh**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Cao Hoàng Thắng –** Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 428/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3007/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5898/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Vân G**, sinh năm 1989
Địa chỉ: 1/9 Đường P, Phường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.
Bị đơn: Ông **Nguyen K,** sinh năm 1981
Địa chỉ: 308 N 4th Apt # D A CA 91801 USA

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/8/2018 và bản tự khai, nguyên đơn bà Lâm Vân G trình bày:

Bà và ông Nguyen K quen biết nhau vào tháng 11 năm 2013. Do bà mang thai nên hai bên tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ số 2706, quyển số 14 ngày 13/11/2014.

Sau khi đăng ký kết hôn, ông Nguyen K sống 6 tháng tại Việt Nam sau đó quay trở về Hoa Kỳ. Hằng năm, ông Nguyen K có về Việt Nam thăm vợ con từ 3-6 tháng. Từ sau khi đăng ký kết hôn giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã do ông Nguyen K thường xuyên tụ tập bạn bè, ít khi có mặt ở nhà, không quan tâm chăm sóc con. Thời gian sống xa nhau hai bên cũng ít liên lạc. Từ năm 2015 vợ chồng sống ly thân. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục quan hệ hôn nhân giữa đôi bên, yêu cầu được ly hôn ông Nguyen K.

Về con chung: Có 01 người con tên Nguyen Khánh H, sinh ngày 20/8/2014, hiện đang sống với mẹ tại Việt Nam. Bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Nguyen K cấp dưỡng nuôi con do bà có khả năng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn ông Nguyen K cư trú ở Hoa Kỳ, Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, đã gửi văn bản Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 751/UTTPDS-TA30 ngày 02/11/2018. Theo nội dung tại Thông báo nêu trên thì thời gian mở phiên tòa lần 1 vào lúc 8g00 ngày 02/8/2019, thời gian mở phiên tòa lần 2 vào lúc 8g00 ngày 29/8/2019. Văn bản được Bộ Tư pháp gửi đến Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ ngày 10/12/2018. Ngày 23/3/2019, Tòa án nhận được Văn bản số 747/BTP-PLQT ngày 13/3/2019 của Bộ Tư pháp thông báo Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 07/02/2019 bằng phương thức chuyển cho người sống chung cùng đương sự.

Đến ngày mở phiên tòa, Tòa án không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Nguyen K và ông cũng không có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn bà Lâm Vân G có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thủ tục ủy thác tư pháp, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Lâm Vân G được ly hôn ông Nguyen K. Con chung: Giao người con chung tên Nguyen Khánh H, sinh ngày 20/8/2014 cho bà Lâm Vân G được tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà G tự nguyện không yêu cầu ông Nguyen K cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Lâm Vân G đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Nguyen K cư trú tại Hoa Kỳ; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, Điều 464, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lâm Vân G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyen K vắng mặt đến lần thứ 2. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Lâm Vân G và ông Nguyen K tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ số 2706,

quyển số 14 ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký kết hôn.

Theo lời khai của bà G thì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được 6 tháng tại Việt Nam, sau đó ông Nguyen K quay trở về Hoa Kỳ. Từ sau khi kết hôn giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã do ông Nguyen K ít khi có mặt ở nhà, không quan tâm chăm sóc con. Thời gian sống xa nhau hai bên cũng ít liên lạc. Từ năm 2015 vợ chồng sống ly thân. Bà G xác định không còn tình cảm với chồng, không thể tiếp tục cuộc hôn nhân được nữa và có yêu cầu ly hôn.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà G.

Về con chung: Bà G khai có 01 người con chung tên Nguyen Khánh H, sinh ngày 20/8/2014 hiện sống cùng với bà G. Khi ly hôn, bà G có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Nguyen K cấp dưỡng nuôi con. Xét, người con chung hiện còn rất nhỏ, trực tiếp ở với mẹ từ khi sinh ra đến nay. Bà G nuôi dưỡng và chăm sóc con tốt, Tòa án chưa nhận được ý kiến nào cho rằng bà G không chăm sóc con tốt. Trẻ Hưng hiện tại phát triển bình thường, khỏe mạnh. Do đó, để đảm bảo trẻ được sống ổn định, được phát triển về mọi mặt. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà G được tiếp tục nuôi con là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con : bà G tự nguyện không yêu cầu ông Nguyen K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do bà có khả năng nuôi con. Xét ý kiến của bà G hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: bà G khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp-Bộ Ngoại giao-Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Vân G được ly hôn ông Nguyen K.

Giấy chứng nhận kết hôn vào Sổ số 2706, quyển số 14 ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao bà Lâm Vân G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Nguyen Khánh H, sinh ngày 20/8/2014. Ghi nhận việc bà G tự nguyện không yêu cầu ông Nguyen K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lâm Vân G khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nếu có tranh chấp về con chung, tài sản chung, nợ chung các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Lâm Vân G phải chịu, nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cấn trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà G đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0049492 ngày 27/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà G đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Lâm Vân G và bị đơn ông Nguyen K; bà Lâm Vân G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Nguyen K được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Mai **Phan Thanh Minh** **Trần Thị Nhung**



Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Mai **Phan Thanh Minh** **Trần Thị Nhung**



HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh **Thiều Đình Thu** **Trần Thị Nhung**



Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung